

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án số: 153/2021/HSST
Ngày: 01/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trung Lưu, bà Lê Thị Kiều Thu

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2021/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hữu T**, Sinh năm 1988, tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn 2, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12, Nghề nghiệp: làm nông; Con ông Trần Ngọc Châu, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1962; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

***Người bị hại:**

Ngô Mỹ H – sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 1, phường Bình Hưng, Phan Thiết, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 26/12/2020, Trần Hữu T (sinh năm 1988, trú tại thôn 2, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô biển số 79K8 – 7172 đi từ nhà tại xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc đến tiệm điện thoại tại địa chỉ 58C Thủ Khoa Huân (thuộc khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết) do anh Ngô Hòa M (sinh năm 1973, trú tại khu phố 1, phường Bình Hưng, Tp Phan Thiết) làm chủ, để mua điện thoại. Khi đến tiệm điện thoại, Trung nói với anh M cho xem điện thoại có giá 2.000.000 đồng, anh M đưa

đưa điện thoại Oppo cho T xem, T sau khi xem xong thì đưa điện thoại Oppo cho anh M cất vào trong tủ. Lúc này, một người khách đến mua cục sạc điện thoại nên anh M quay lưng lại lấy cục sạc điện thoại cho khách thì T lợi dụng sự sơ hở của anh M đã nhanh chóng dùng tay phải đưa vào trong tủ kính lấy chiếc điện thoại Iphone XS Max bỏ vào trong áo khoác, sau đó Trung đưa chiếc điện thoại vừa mới trộm được cất giấu phía sau lưng trong quần lót của T. Sau khi trộm được tài sản, T nói với anh M là đi rút tiền, sau đó đi ra ngoài. Cùng lúc này, Anh M phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của mình bị mất nên đã chạy ra ngoài chặn Trung lại và kiểm tra trên người T, phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max đang được cất giấu phía sau lưng trong quần lót T đang mặc. Anh M đã trình báo sự việc nêu trên cho Công an Phường Bình Hưng đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trung về hành vi nêu trên.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, số Imei: 357269098698582 và 01 xe mô tô biển số 79K8 – 7172 (Trần Hữu T giao nộp).

- 01 USB hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 08G, chứa hình ảnh Trần Hữu T trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max vào ngày 26/12/2020 (do anh Ngô Hòa Mỹ giao nộp).

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 11/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max, màu đen, số Imei: 357269098698582. Trị giá 12.600.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Iphone XS Max cho anh Ngô Hòa M. Anh M đã nhận lại tài sản và yêu cầu Trung phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại bị giảm do thời gian Cơ quan điều tra tạm giữ để điều tra, xử lý.

Trần Hữu T đã bồi thường thiệt hại cho anh Ngô Hòa M số tiền 4.000.000 đồng. Anh M đã nhận tiền và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Trung, không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Đối với xe mô tô 79K8 – 7172, Trung khai nhận chiếc xe nêu trên do anh Nguyễn Minh N (trú tại thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa) cho Trung làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, giấy đăng ký xe do chị Nguyễn Thị Bích P (sinh năm 1979, trú tại xã Diên Lạc, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa) đứng tên. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra làm rõ nguồn gốc xe mô tô biển số 79K8 – 7172 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an Tp Phan Thiết tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô nêu trên để làm rõ, xử lý sau.

Đối với USB hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 08GB có chứa hình ảnh Trần Hữu T có hành vi trộm cắp tài sản, kèm theo hồ sơ để phục vụ xét xử.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKSPT ngày 27/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố Trần Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trung 06 – 09 tháng tù.

- Ý kiến của bị cáo: bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 11 giờ ngày 26/12/2020, tại tiệm điện thoại địa chỉ 58C Thủ Khoa Huân (thuộc khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết) do anh Ngô Hòa M làm chủ, Trần Hữu T đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Iphone XS Max trị giá 12.600.000 đồng của anh M thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xét thấy truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn tư lợi bất chính nên đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, được bồi thường, không có yêu cầu nên HĐXX không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 173; điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Trần Hữu T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Căn cứ vào:** Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án

PHẠM THÁI BÌNH